

NGHỊ QUYẾT

**Về việc tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp
các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 266/2021/UBTVQH15 ngày 05 tháng 8 năm 2021 về Chương trình giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2022 và Nghị quyết số 288/NQ-UBTVQH15 ngày 06 tháng 9 năm 2021 về thành lập Đoàn giám sát “Việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021”;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 312/BC-ĐGS ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021 và ý kiến của thành viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021

Ủy ban Thường vụ Quốc hội tán thành nội dung Báo cáo số 312/BC-ĐGS ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021 với những kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân chủ yếu sau đây:

1. Việc sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019 - 2021 đã bước đầu hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội và đạt được nhiều kết quả tích cực.

Quá trình triển khai thực hiện chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính thể hiện tinh thần quyết tâm, trách nhiệm và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan và đặc biệt là vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu nên công tác triển khai cơ bản thuận lợi, nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân.

Trong giai đoạn 2019 - 2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành 48 nghị quyết về việc sắp xếp 21 đơn vị hành chính cấp huyện và 1.056 đơn vị hành chính cấp xã tại 45 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, qua đó cả nước đã giảm được 08 đơn vị hành chính cấp huyện và 561 đơn vị hành chính cấp xã. Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đã góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị (giảm được 3.437 cơ quan ở cấp xã và 429 cơ quan ở cấp huyện), tinh giản biên chế (tính đến hết năm 2021, ở cấp xã giảm 3.595 người, ở cấp huyện giảm 141 người), giảm chi ngân sách nhà nước trong giai đoạn 2019 - 2021 đạt khoảng 2.008,63 tỷ đồng, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng, trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng mục đích, yêu cầu của Đảng đã đề ra; góp phần mở rộng không gian phát triển, tập trung nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có của các địa phương để phát triển bền vững. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị ở những địa phương thực hiện sắp xếp đều được kiện toàn và bảo đảm thực hiện đầy đủ, có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao, quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm, đời sống Nhân dân ổn định, không phát sinh khiếu nại, tố cáo do việc sắp xếp đơn vị hành chính.

2. Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 cũng còn có một số khó khăn, vướng mắc. Công tác bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính còn lúng túng, số lượng người dôi dư cần tiếp tục giải quyết còn nhiều. Vẫn còn nhiều trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức ở các đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp chưa được bố trí, sử dụng hiệu quả; việc tổ chức thanh lý, bán đấu giá các trụ sở, tài sản công dôi dư sau sắp xếp còn chậm và gặp nhiều khó khăn. Công tác hướng dẫn việc thực hiện chế độ, chính sách đặc thù đối với các đơn vị hành chính mới được thành lập chưa kịp thời, đồng bộ, chưa có sự kết nối đầy đủ với các chính sách, pháp luật khác có liên quan. Chất lượng đô thị, mật độ dân số đô thị ở một số đơn vị hành chính đô thị được hình thành trên cơ sở sáp nhập với đơn vị hành chính nông thôn chưa được bảo đảm; sau khi sắp xếp, nhu cầu đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng đô thị rất lớn trong khi nguồn ngân sách nhà nước còn hạn hẹp, việc xã hội hóa, huy động các nguồn lực trong xã hội còn hạn chế. Trong giai đoạn đầu sau khi thực hiện sắp xếp, đời sống sinh hoạt của Nhân dân ở một số địa phương cũng chịu tác động, ảnh hưởng nhất định do phải điều chỉnh thông tin, thay đổi địa chỉ,...

3. Những vướng mắc, bất cập nêu trên do nhiều nguyên nhân. Trước hết, tiêu chuẩn về quy mô dân số và diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính cấp

huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính được quy định tương đối cao, chưa thực sự phù hợp với điều kiện thực tế của một số địa bàn, vùng miền dẫn đến số lượng đơn vị hành chính cần sắp xếp ở một số địa phương quá lớn, khó có thể thực hiện cùng lúc để đạt đủ tiêu chuẩn theo quy định. Quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh đang được tổ chức lập đồng thời và chưa được phê duyệt; chưa có quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính trên cả nước nên việc sắp xếp các đơn vị hành chính chủ yếu mới dựa trên tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên, quy mô dân số mà chưa thực sự gắn với tầm nhìn và định hướng phát triển ổn định, lâu dài. Bên cạnh đó, đây là lần đầu triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên phạm vi và quy mô lớn nhất từ trước đến nay nên cả các cơ quan Trung ương và địa phương đều chưa có kinh nghiệm, quá trình thực hiện có phần còn lúng túng; các văn bản hướng dẫn chưa thực sự kịp thời, đầy đủ và đồng bộ; thời gian thực hiện gấp, khối lượng công việc nhiều, phức tạp nên các địa phương gặp khó khăn trong việc bảo đảm đúng tiến độ; các cơ chế tài chính hiện hành chưa thực sự phù hợp và đủ mạnh để có thể khuyến khích, hỗ trợ một cách thỏa đáng cho cán bộ, công chức, viên chức dôi dư nghỉ việc ổn định đời sống, tạo việc làm mới. Đây là những vấn đề cần nghiên cứu, có giải pháp khắc phục hiệu quả để chuẩn bị và tổ chức triển khai thực hiện chu đáo việc tiếp tục sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2022 - 2030.

Điều 2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Để phát huy kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế, hoàn thành các công việc được giao theo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ trong việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021; đồng thời chuẩn bị tốt các điều kiện cho việc tiếp tục sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2022 - 2030, cần thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, khẩn trương tháo gỡ các vướng mắc, khắc phục các bất cập trong công tác sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019 - 2021:

a) Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của pháp luật về sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan trong hệ thống chính trị bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Kiện toàn, chuyển đổi bộ máy phù hợp với quy mô, tính chất của đơn vị hành chính sau sắp xếp. Thực hiện nghiêm việc rà soát, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị có số lượng cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc cao hơn số lượng biên chế được giao để bố trí, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, phù hợp với tiêu chuẩn, chức danh, yêu cầu công việc. Rà soát, điều chỉnh phương án xử lý, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn, đặc biệt là trong lĩnh vực y tế, giáo dục, để bảo đảm tốt hơn, thuận lợi hơn việc cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu cho người dân.

Hoàn thành việc bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư theo đúng yêu cầu tại Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021;

b) Tiến hành rà soát các quy hoạch đã có; khẩn trương tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị, chương trình phát triển đô thị ở các đơn vị hành chính đô thị hình thành do sáp nhập với đơn vị hành chính nông thôn và bố trí nguồn lực, kinh phí hợp lý cho công tác này. Thực hiện đồng thời việc lập hoặc điều chỉnh quy hoạch đô thị với chương trình phát triển đô thị, bảo đảm kết nối và phù hợp với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh của địa phương. Quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư và có lộ trình, kế hoạch phát triển hạ tầng đô thị phù hợp để trong thời hạn 05 năm kể từ khi thực hiện sắp xếp, các đô thị hình thành do sắp xếp đơn vị hành chính đô thị với đơn vị hành chính nông thôn phải được phân loại, đánh giá đạt tiêu chí, tiêu chuẩn của loại đô thị tương ứng theo quy định của pháp luật. Chỉ xem xét cho kéo dài thời hạn đánh giá, phân loại lại đô thị đối với những đơn vị đã có lộ trình thực hiện rõ ràng, khả thi và chưa thể hoàn thành việc hoàn thiện tiêu chí, tiêu chuẩn trong hạn định do những nguyên nhân, điều kiện khách quan, không thể khắc phục được, nhưng không quá 07 năm;

c) Khẩn trương rà soát danh sách các trụ sở của cơ quan, tổ chức ở các đơn vị hành chính đã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021 mà đến nay vẫn chưa được bố trí sắp xếp, sử dụng hoặc thanh lý để xử lý theo hướng:

- Đối với các trụ sở có khả năng chuyển đổi công năng, mục đích sử dụng thì khẩn trương làm thủ tục bàn giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu; lập kế hoạch, dự toán, cấp bổ sung kinh phí phục vụ việc cải tạo, chuyển đổi công năng, nâng cấp cơ sở vật chất đáp ứng mục đích sử dụng mới;

- Đối với các trụ sở vượt quá tiêu chuẩn, định mức sử dụng của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng nhưng không thể bán đấu giá thì phải báo cáo và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các trụ sở do địa phương quản lý hoặc Bộ, ngành chủ quản đối với trụ sở của các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp; được xem xét cấp bổ sung kinh phí duy trì trụ sở theo khả năng cân đối của ngành, địa phương;

- Tổ chức bán đấu giá các trụ sở dôi dư, không sử dụng để bổ sung kinh phí cho địa phương. Chính phủ chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn việc thực hiện thủ tục thanh lý, bán đấu giá tài sản, quyền sử dụng đất tại các trụ sở công thuộc diện này, bảo đảm đơn giản thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian, tránh gây lãng phí, giảm giá trị do hư hỏng, tài sản xuống cấp.

Các địa phương chủ động cân đối, bố trí nguồn ngân sách để đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các trụ sở làm việc được tiếp tục sử dụng phục vụ hoạt động của đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp phù hợp với quy hoạch của địa phương;

d) Ưu tiên nguồn lực, có chính sách ưu đãi, hỗ trợ hợp lý, đặc thù cho các đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp để có điều kiện ổn định tổ chức, hoạt động của bộ máy chính quyền cơ sở, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức dôi

đầu tư xây dựng hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Không cắt giảm ngay, đồng loạt các chính sách ưu tiên, ưu đãi, hỗ trợ đặc thù áp dụng đối với người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở đơn vị hành chính sau khi sắp xếp mà có quy định về lộ trình chuyển tiếp, cắt giảm phù hợp để bảo đảm quyền lợi chính đáng cho người thụ hưởng chính sách, nhất là ở các địa phương thuộc khu vực miền núi, vùng cao, xã đặc biệt khó khăn;

đ) Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chưa hoàn thành việc lập mới, chỉnh lý bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp có liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính thì khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm tiến độ hoàn thành cùng với Dự án “Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính” ban hành theo Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật phục vụ việc sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2022 - 2030:

a) Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 về phân loại đô thị và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính để kịp thời thể chế hóa chủ trương của Đảng về phát triển đô thị bền vững, sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu của thực tiễn, tạo cơ sở cho việc tiếp tục sắp xếp đơn vị hành chính trong giai đoạn 2022 - 2030;

b) Nghiên cứu, ban hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2022 - 2030 để làm cơ sở tiếp tục triển khai việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn mới;

c) Nghiên cứu, ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật khác có liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính để tạo thuận lợi cho các địa phương kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp, bố trí công tác cán bộ; có chính sách ưu đãi, khuyến khích phù hợp theo hướng khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức dôi dư nghỉ việc ngay.

3. Việc tổ chức sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022 - 2030 cần tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, giải pháp tại Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; kế thừa những kết quả đã đạt được, khắc phục hạn chế, khó khăn, vướng mắc đã được chỉ ra và bổ sung, hoàn thiện pháp luật đối với những vấn đề mới đã rõ, đã chín, đã được thực tiễn kiểm nghiệm phù hợp để làm tốt hơn nữa việc sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2022 - 2030.

Việc sắp xếp đơn vị hành chính trong giai đoạn 2022 - 2030 cần xác định đối tượng, lộ trình thực hiện phù hợp, gắn với yêu cầu tổ chức Đại hội đảng bộ các cấp và bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Việc sắp xếp đơn vị hành chính phải bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ. Khi sáp nhập các

đơn vị hành chính đô thị cấp huyện có quy mô lớn hoặc nhập huyện vào đơn vị hành chính đô thị cùng cấp thì phải lập thành đề án riêng theo quy định tại các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và phải phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, hệ thống quy hoạch đô thị và nông thôn. Khuyến khích các địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã không thuộc diện bắt buộc phải sắp xếp để mở rộng không gian phát triển, tăng quy mô của đơn vị hành chính, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan và tiến độ triển khai thực hiện

1. Trách nhiệm của Chính phủ:

a) Chỉ đạo các Bộ, ngành hữu quan nghiên cứu, rà soát, báo cáo cụ thể về danh mục các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, ban hành mới thuộc trách nhiệm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của các Bộ, cơ quan ngang Bộ để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 như đã được nêu trong Báo cáo số 312/BC-ĐGS ngày 09/9/2022 của Đoàn giám sát, hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2022. Danh mục các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cần được gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội để các cơ quan của Quốc hội theo dõi, giám sát;

b) Khẩn trương tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 về phân loại đô thị để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, thông qua. Sau khi cấp có thẩm quyền thông qua Đề án sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030, khẩn trương xây dựng dự thảo Nghị quyết về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2022 - 2030 trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, thông qua;

c) Chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất các giải pháp cần thực hiện trong giai đoạn 2022 - 2030 để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định về chế độ, chính sách đối với các đơn vị hành chính và cán bộ, công chức, viên chức ở các đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp theo hướng hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi hơn; trường hợp cần có chính sách đặc thù, áp dụng có thời hạn phục vụ việc sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2022 - 2030 thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội thì khẩn trương nghiên cứu, chuẩn bị để trình Quốc hội xem xét, quyết định tại kỳ họp tháng 5 năm 2023;

d) Chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù, việc phân cấp, phân quyền cho chính quyền thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh để phát huy tiềm năng, lợi thế, tiếp tục phát triển nhanh, bền vững;

đ) Khẩn trương hoàn thiện các quy định về tiêu chí phân định và thực hiện phân định miền núi, vùng cao để làm cơ sở cho việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính trong thời gian tới và thực hiện các chính sách, yêu cầu quản lý nhà nước;

e) Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức dôi dư của các địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính trong giai đoạn 2019 - 2021 để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong quý II năm 2025.

2. Trách nhiệm của các Bộ, ngành trung ương:

a) Khẩn trương rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính mà trong thực tiễn thực hiện đã phát sinh khó khăn, vướng mắc theo phản ánh của các cơ quan, tổ chức, địa phương trong giai đoạn 2019 - 2021 để kịp thời sửa đổi, bổ sung, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành. Thời hạn hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 năm 2023;

b) Khi ban hành văn bản hoặc xây dựng chính sách mới để trình cấp có thẩm quyền ban hành, cần thực hiện rà soát, đánh giá về mức độ tác động, ảnh hưởng đối với các đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp để có quy định phù hợp; xem xét có biện pháp, giải pháp đặc thù, có quy định chuyển tiếp hoặc ngoại lệ áp dụng phù hợp đối với các đơn vị hành chính vừa thực hiện sắp xếp;

c) Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và các cơ quan khác ở trung ương có cơ quan, đơn vị đóng tại địa phương, căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức, nhu cầu sử dụng công sở, khẩn trương rà soát, thực hiện phương án xử lý các trụ sở, nhà đất công thuộc thẩm quyền quản lý tại các đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp mà nay không có nhu cầu sử dụng, hoàn thành trước ngày 01 tháng 01 năm 2023. Hết thời hạn này mà chưa hoàn thành thì làm thủ tục chuyển giao các trụ sở này cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có trụ sở quản lý để thực hiện sắp xếp, quản lý, sử dụng theo nhu cầu của địa phương;

d) Bộ Xây dựng chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương có sắp xếp đơn vị hành chính đô thị rà soát sơ bộ việc đáp ứng các tiêu chuẩn về phân loại đô thị của các đơn vị hành chính đô thị được hình thành sau sắp xếp của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính nông thôn vào đơn vị hành chính đô thị giai đoạn 2019 - 2021; tổng hợp, báo cáo Chính phủ để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong quý IV năm 2024.

3. Trách nhiệm của chính quyền địa phương cấp tỉnh:

a) Chỉ đạo xử lý, giải quyết dứt điểm các vấn đề còn tồn tại từ việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn;

b) Thực hiện việc lồng ghép yếu tố về sắp xếp, tổ chức đơn vị hành chính lãnh thổ trong quá trình xây dựng, phê duyệt các quy hoạch chung. Căn cứ vào tiêu chuẩn của đơn vị hành chính theo quy định, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh,

các chương trình phát triển đô thị và các quy hoạch đã có khác có liên quan, chủ động tiến hành rà soát toàn bộ, tổng thể các đơn vị hành chính trên địa bàn để xây dựng phương án, lộ trình sắp xếp theo quy định. Khẩn trương tổ chức việc lập đề án sắp xếp đơn vị hành chính ngay sau khi có phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính thuộc diện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức hữu quan ở địa phương chủ động phối hợp xây dựng phương án, kế hoạch chuẩn bị cụ thể từng loại, từng nhóm công việc liên quan đến việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính; đặc biệt chú trọng phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức dôi dư, phương án bố trí, xử lý trụ sở làm việc và tài sản công, phương án bảo đảm an ninh, quốc phòng và bảo đảm ổn định đời sống của Nhân dân ở những đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp;

d) Chủ động có kế hoạch cân đối, chuẩn bị ngân sách, nguồn lực từ sớm, huy động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp trên địa bàn sớm ổn định về tổ chức và hoạt động, đầu tư phát triển kinh tế, tạo lập môi trường và điều kiện sống tốt hơn cho Nhân dân;

đ) Tập trung làm tốt công tác vận động, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, ủng hộ cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân ở địa phương trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các cơ quan, tổ chức có liên quan, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua tại phiên họp thứ 15 ngày 12 tháng 9 năm 2022.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Chính phủ;
 - TANDTC, VKSNDTC;
 - HĐDT, các Ủy ban của QH;
 - Các Bộ, CQ ngang Bộ; CQ thuộc CP;
 - Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
 - Lưu: HC, PL.
- Epas: 76858

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Vương Đình Huệ